



THÔNG BÁO TUYỂN SINH THẠC SĨ NGÂN HÀNG, TÀI CHÍNH VÀ CÔNG NGHỆ TÀI CHÍNH (FINTECH)

Khoa Quốc tế Pháp ngữ (IFI), Đại học Quốc gia Hà Nội thông báo tuyển sinh chương trình thạc sĩ liên kết quốc tế Ngân hàng, Tài chính và Công nghệ tài chính (FINTECH) giảng dạy bằng tiếng Anh do Trường Quản lý Normandie (EM Normandie, Cộng hòa Pháp) cấp bằng.

GIỚI THIỆU

Chương trình cung cấp cho người học: (1) kiến thức chuyên sâu về ngân hàng và tài chính; (2) kỹ năng ứng dụng các công cụ fintech trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính; và (3) kiến thức, kỹ năng, tinh thần khởi nghiệp.

Chương trình có mục đích đào tạo nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, Fintech và các lĩnh vực liên quan trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0.

Chương trình được Bộ Đại học và Nghiên cứu Pháp cấp phép và được kiểm định bởi nhiều tổ chức kiểm định giáo dục quốc tế uy tín như EQUIS, AACSB, AMBA, CEFDG, CGE. Là một trong số ít chương trình Fintech tiên phong ở châu Âu, chương trình được đào tạo đồng thời tại IFI và Oxford campus của EM Normandie tại Vương quốc Anh

HỌC BỔNG

Đối với học viên Quốc tế

- Hỗ trợ 100% tiền phòng ở tại ký túc xá (6-8 người/phòng) không bao gồm tiền điện, nước

- Trợ cấp 1.500.000 VNĐ/tháng

- Hưởng theo thời gian thực tế ở Việt Nam và không quá 12 tháng

- Số lượng, định mức, hình thức và điều kiện cấp học bổng điều chỉnh theo từng năm do hội đồng xét cấp học bổng của Khoa Quốc tế Pháp ngữ quyết định.

Đối với học viên Việt Nam

- Chính sách hỗ trợ 10% học phí/học viên đối với học viên đăng ký theo nhóm từ 03 người.

- Chính sách hỗ trợ một phần vé máy bay cho học viên ở xa.

KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Gồm 75 tín chỉ ECTS Châu Âu, với 14 khối kiến thức (Chương trình chi tiết, xem Phụ lục 1).

HÌNH THỨC, THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM ĐÀO TẠO

Hình thức đào tạo: Tập trung (học buổi tối và cuối tuần)

Thời gian đào tạo: 15-18 tháng, gồm thực tập và luận văn.

Tên văn bằng:

**Diplôme de l'Ecole de Management de Normandie
Programme Grande Ecole
Grade de master**

(Bằng do Trường Quản lý Normandie cấp
Chương trình Trường lớn
Bậc thạc sĩ)

Địa điểm đào tạo: Khoa Quốc tế Pháp ngữ (IFI), Đại học Quốc gia Hà Nội, 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội

Học phí: 210 triệu VNĐ/khóa (đóng đợt 1: 65%, đợt 2: 35%)

Lệ phí tuyển sinh: 1.050.000 đồng/ hồ sơ

ĐẶC ĐIỂM NỔI BẬT

Chuẩn châu Âu, được công nhận toàn cầu
Tiên phong tại Việt Nam, thứ hai tại Đông Nam Á
50% thời lượng được giảng dạy bởi các giáo sư Anh và Pháp giàu kinh nghiệm làm việc tại London - Thủ đô Fintech của châu Âu

Nhiều cơ hội nghề nghiệp hấp dẫn trong ngành tài chính, ngân hàng, Fintech thời đại kinh tế số

Cơ hội trao đổi sinh viên và thực tập tại Pháp, Anh

Cơ hội nhận học bổng dành cho học viên xuất sắc

CHƯƠNG TRÌNH ĐƯỢC KIỂM ĐỊNH BỞI CÁC TỔ CHỨC



THÔNG TIN TUYỂN SINH

Quy mô tuyển sinh: 35 học viên/lớp/khóa

Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển (bao gồm xét hồ sơ và phỏng vấn)

Điều kiện dự tuyển:

Về kiến thức chuyên môn và văn bằng:

Đối tượng 1:

- Tốt nghiệp đại học các nhóm ngành: Kinh tế học, Kinh doanh, Tài chính – Ngân hàng – Bảo hiểm, Kế toán – Kiểm toán, Công nghệ thông tin và Máy tính;
- Có kiến thức căn bản về Kinh tế vĩ mô, Kinh tế vi mô, Kế toán căn bản, Tài chính căn bản và Công nghệ phần mềm và hoàn thành chương trình học bổ sung kiến thức do IFI tổ chức (xem Phụ lục 2)

Đối tượng 2:

- Tốt nghiệp các ngành học khác các nhóm ngành của Đối tượng 1;
- Có kinh nghiệm làm việc (tối thiểu 03 năm) trong các lĩnh vực liên quan tới ngân hàng, tài chính, công nghệ tài chính, công nghệ thông tin và máy tính;
- Hoàn thành chương trình học bổ sung kiến thức do IFI tổ chức (xem Phụ lục 3)

Về văn bằng: bằng tốt nghiệp đại học Việt Nam (đạt loại khá trở lên, hệ đào tạo từ 4 năm trở lên), bằng đại học nước ngoài không thuộc hệ thống bằng cấp châu Âu (hệ đào tạo từ 4 năm trở lên); đáp ứng yêu cầu đầu vào và các yêu cầu khác của chương trình đã được phê duyệt.

Về tiếng Anh: có trình độ bậc 4 trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam, hoặc IELTS 5.5 trở lên, hoặc tương đương. Các ứng viên chưa đủ điều kiện tiếng Anh có thể tham gia chương trình dự bị ngôn ngữ tiền thạc sĩ do IFI tổ chức.

Ghi chú: Các ứng viên chưa đủ điều kiện tiếng Anh có thể tham gia chương trình dự bị ngôn ngữ tiền thạc sĩ do IFI tổ chức.

Các yêu cầu khác:

- Lý lịch bản thân rõ ràng;
- Có đủ sức khỏe để học tập;
- Nộp hồ sơ đầy đủ, đúng thời gian quy định.

HỒ SƠ DỰ TUYỂN

1. Phiếu đăng ký dự tuyển (xem thêm tại đây);
2. Lý lịch tóm tắt (CV) và Đơn xin học (Motivation letter bằng tiếng Anh);
3. Bằng cấp và bằng điểm (bản dịch tiếng Anh có công chứng);
4. Minh chứng về trình độ tiếng Anh;
5. Ba (03) ảnh 3 x 4 (ghi rõ họ tên, ngày sinh ở mặt sau);
6. Ba (03) phong bì (ghi rõ họ tên, địa chỉ, số điện thoại người nhận);
7. Phí xét duyệt hồ sơ: **1.050.000 đồng/1 hồ sơ**
Nộp trực tiếp tại văn phòng IFI (địa chỉ phía dưới) hoặc chuyển khoản theo địa chỉ:
Tên tài khoản: Khoa Quốc tế Pháp ngữ
Số TK: 220-10-00-053778-7
Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Thăng Long
(Nội dung nộp tiền: *Phí xét tuyển ths Fintech*)

Ứng viên nộp hồ sơ qua email theo địa chỉ:

admission.ifi@vnu.edu.vn hoặc nộp hồ sơ trực tiếp tại Văn phòng của IFI.

Địa chỉ liên hệ:

Phòng Truyền thông và Tuyển sinh, Khoa Quốc tế Pháp ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội, phòng 108, toà E5, 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: +84 98 477 2642/ Hotline: 096 235 1619

Email: admission.ifi@vnu.edu.vn

Website: <https://ifi.vnu.edu.vn>

Facebook: <https://www.facebook.com/vienquoctephapngu>

Trường Quản lý Normandie (EM Normandie) là đại học tư thục, thuộc hệ thống trường lớn (Grande Ecole) của Pháp, thành lập từ năm 1871. EM Normandie là một trong số ít trường đại học có lịch sử hình thành và phát triển lâu đời tại Pháp, có các cơ sở học tập trải rộng trên nhiều quốc gia khác nhau ở châu Âu (05 phân hiệu tại Caen, Le Havre, Paris (Pháp); Dublin (Hà Lan); Oxford (Vương quốc Anh). Với nỗ lực trong đảm bảo và nâng cao chất lượng đào tạo EM Normandie đã được Financial Times xếp hạng thứ 63 trong tổng số 90 trường đại học đào tạo về kinh doanh và quản lý hàng đầu thế giới.

IFI hình thành trên cơ sở phát triển Viện Tin học Pháp ngữ (Institut de la Francophonie pour l'Informatique, thành lập năm 1993) và tiếp nhận Trung tâm Đại học Pháp tại Hà Nội (Pôle Universitaire Français à Hanoi, thành lập năm 2006) với kinh nghiệm đào tạo các chương trình quốc tế ngành Quản trị kinh doanh và Tài chính - Ngân hàng từ bậc cử nhân đến tiến sĩ. Khoa Quốc tế Pháp ngữ là một tổ chức nghiên cứu và đào tạo liên ngành, chất lượng cao trực thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội với 30 năm kinh nghiệm.

Thông tin liên hệ

+84 96 235 1619

admission.ifi@vnu.edu.vn
ifi.vnu.edu.vn





KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
THẠC SĨ NGÂN HÀNG, TÀI CHÍNH VÀ CÔNG NGHỆ TÀI CHÍNH
M2 BANKING, FINANCE & FINTECH PROGRAMME
Program Curriculum 2024-2025

Block/ No Mã	<u>SEMESTER 1</u> <i>Tên môn học</i>	Number of teaching hours <i>Số giờ giảng</i> (a)	Number of hours in personal and/or group work <i>Số giờ tự học</i> (b)	Total hours <i>Tổng số giờ</i> (a+b)	ECTS <i>Số tín chỉ châu Âu</i>
Block 1	INTRODUCTION TO PROGRAMME	30	85.00	115.00	5
1	Business Analytics Applying 'R'	15	42.50	57.50	2
2	Quantitative Methods for Finance	15	42.50	57.50	3
Block 2	BANKING I: RETAIL BANKING	30	85.00	115.00	5
3	Consumer, Commercial and Investment Banking	20	56.67	76.67	3
4	Sustainable Finance	10	28.33	38.33	2
Block 3	BANKING II: M&A FOR INVESTMENT BANKING	30	85.00	115.00	5
5	Accounting, Corporate Finance & Investment decisions	20	56.67	76.67	3
6	Mergers and Acquisitions	10	28.33	38.33	2
Block 4	FINTECH I: EMERGING SECTOR	30	85.00	115.00	5
7	Fintech & Digital Banking	15	42.50	57.50	2
8	Entrepreneurship Applied to Financial Services	15	42.50	57.50	3
Block 5	FINTECH II: CODING FOR FINANCE AND FINTECH	30	85.00	115.00	5
9	Python for Finance	30	85.00	115.00	5
Block 6	CONNECTING TO THE REAL WORLD I	30	85.00	115.00	0
10	Banking Business Context: Great Depression to Great Recession	30	85.00	115.00	0
11	Consulting Project 1 FINTECH	0	0.00	0.00	0
Block 7	Dissertation (Memoire)	15	55.00	70.00	5
12	Part 1 - Preparation - Research Methods	15	55.00	70.00	5
Block 8	Career Path	3	0.00	3.00	0
13	Career Path 1	3			0
	SUBTOTAL SEM 1	198	565.00	763.00	30



Block/ No	<u>SEMESTER 2</u>	Number of teaching hours <i>Số giờ giảng</i> (a)	Number of hours in personal and/or group work <i>Số giờ tự học</i> (b)	Total hours <i>Tổng số giờ</i> (a+b)	ECTS <i>Số tín chỉ châu Âu</i>
Block 9	BANKING III: PORTFOLIO MANAGEMENT & INVESTMENTS	30	85.00	115.00	5
14	Financial Instruments (Derivatives, Fixed Income Investments)	15	42.50	57.50	2
15	Asset Management & Wealth Management	15	42.50	57.50	3
Block 10	BANKING IV: COMPLIANCE	30	85.00	115.00	0
16	Banking Regulations	12	34.00	46.00	0
17	Tax and Legal Aspects in Banking	18	51.00	69.00	0
Block 11	BANKING V: OPERATIONAL RISK MANAGEMENT	30	85.00	115.00	5
18	Audit & Risk Management	15	42.50	57.50	2
19	Cyber & Data Security	15	42.50	57.50	3
Block 12	BANKING VI: FIDUCIARY RESPONSIBILITY	30	85.00	115.00	0
20	Ethics and Corporate Governance	18	51.00	69.00	0
21	Principles for Responsible Banking	12	34.00	46.00	0
Block 13	FINTECH III: ADVANCED TOOLS	30	85.00	115.00	5
22	Project Management in Technology	20	56.67	76.67	3
23	Blockchain, Artificial Intelligence and Machine Learning	10	28.33	38.33	2
Block 14	CONNECTING TO THE REAL WORLD II	30	85.00	115.00	0
24	Banking Business Context: Platform Economy, Fintech Revolution and beyond	30	85.00	115.00	0
25	Consulting Project 2: Banking	0	0.00	0.00	0
26	Professional Meetings Banks/Fintechs in London	0	0.00	0.00	0
	SUBTOTAL SEM 2	180	510.00	690.00	15



Block/ No Mã	<u>SEMESTER 3</u> <i>Tên môn học</i>	Number of teaching hours <i>Số giờ giảng</i> (a)	Number of hours in personal and/or group work <i>Số giờ tự học</i> (b)	Total hours <i>Tổng số giờ</i> (a+b)	ECTS <i>Số tín chỉ châu Âu</i>
	DISSERTATION	8	232.00	240.00	15
27	Dissertation	8	232.00	240.00	10
	INTERNSHIP	0	375.00	375.00	15
28	Professional Experience (including Development Workshop)	0	375.00	375.00	15
	Career Path 2	1	0.00	0.00	0
29	Career Path 2	1			0
	SUBTOTAL TERM 3	9	607.00	615.00	30
	TOTAL PROGRAM	387	1682	2068	75

This curriculum is subject to change



PHỤ LỤC 2: CHƯƠNG TRÌNH HỌC BỔ SUNG KIẾN THỨC (CHO ĐỐI TƯỢNG 1)

STT	Nhóm ngành	Tên học phần bổ sung kiến thức	Số giờ lý thuyết
1	Công nghệ thông tin, Máy tính	Kinh tế vĩ mô	30
2		Kinh tế vi mô	30
3		Kế toán căn bản	30
4		Tài chính căn bản	30
5	Kinh tế học, Kinh doanh, Tài chính - Ngân hàng – Bảo hiểm, Kế toán - Kiểm toán	Công nghệ phần mềm	30

PHỤ LỤC 3: CHƯƠNG TRÌNH HỌC BỔ SUNG KIẾN THỨC (CHO ĐỐI TƯỢNG 2)

Học viên cần hoàn thành 05 học phần trong số các học phần dưới đây (giảng dạy bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh):

STT	Tên học phần bổ sung kiến thức	Số tín chỉ	Số giờ lý thuyết
1	Kinh tế vĩ mô	3	45
2	Kinh tế vi mô	3	45
3	Kế toán căn bản	3	45
4	Tài chính căn bản	3	45
5	Đổi mới & Trí tuệ kinh doanh	3	45
6	Công nghệ phần mềm	3	45
7	Kinh doanh số	3	45
8	Nguyên lý Marketing	3	45
9	Quản trị nguồn nhân lực cho nhà quản lý & lãnh đạo	3	45
10	Chuẩn mực kế toán quốc tế và quản trị tài chính	3	45

PHỤ LỤC 4: BẢNG QUY ĐỔI TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ TƯƠNG ĐƯƠNG

Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	IELTS	TOEFL	TOEIC (4 kỹ năng)	Cambridge Exam	BEC	BULATS	VSTEP
Cấp độ 4	5.5	45-93 iBT	Reading 385 Listening 400 Speaking 160 Writing 150	KET (Distinction 160) PET (Pass 160) FCE (Level B2-160)	Vantage	60-74	VSTEP. 3-5 (6.0)